

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST

Ngày: 12 – 5 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bình.

Ông Mai Thương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/HSST-QĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023 và Quyết định thay đổi Hội thẩm số 09/2023/QĐ-TĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Lục Văn Đ, sinh năm 1987 tại Bình Thuận;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã G, huyện T4, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lục Văn T, sinh năm 1964 và Trịnh Thị T1, sinh năm 1966; Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ là Phan Thị Thanh T5 (Đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Phan Ngọc T2, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn E, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

+ Trần Việt P, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn E, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

+ Nguyễn Thanh P1, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn F, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

+ Phan Ngọc H, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn E, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

+ Trần T3, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn E, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/9/2022, công an xã N kiểm tra tại nhà ông Phan Ngọc H ở thôn F, xã N, huyện Đức Linh phát hiện có một nhóm người đang đánh bạc ăn thua bằng tiền bằng hình thức sóc bầu cua. Khi phát hiện có lực lượng công an thì các đối tượng đánh bạc bỏ chạy, công an truy đuổi giữ được Nguyễn Thanh P1.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại nơi đánh bạc 01 bộ bầu cua gồm: 01 tấm bạc bằng ny lon có các hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai có diện tích (80x100) cm; 03 vật hình hộp có 06 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 đĩa bằng kim loại đường kính 25cm; 01 thùng giấy đường kính 18cm.

- Thu giữ trên tấm bạc bằng nylon in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai diện tích (80x100) cm số tiền 10.800.000 đồng (Mười triệu tám trăm nghìn đồng).

- Thu giữ trên người Nguyễn Thanh P1 số tiền 300.000 đồng.

- Thu giữ 05 xe mô tô biển kiểm soát 86B8 – 690.43; 86B8 – 212.46; 86B8 – 527.84; 86B7 – 037.94 và 86B1 – 043.16 tại nơi đánh bạc.

Quá trình Điều tra xác định: Khoảng 14 giờ ngày 25/9/2022, sau khi dự đám cưới, Lục Văn Đ, Trần Việt P, Trần T3, Phan Ngọc T2, Nguyễn Thanh P1 và một số đối tượng khác không rõ tên địa chỉ, rủ nhau về nhà Phan Ngọc H ở thôn F, xã N đánh bầu cua ăn thua bằng tiền (Phan Ngọc H là anh ruột của T2). Tất cả đều đồng ý. Tại nhà H thì Lục Văn Đ là người cầm cái sóc bầu cua. Dụng cụ để đánh bầu cua do Đ mang đến gồm: 01 tấm bạc nylon có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 đĩa tròn bằng kim loại; 01 hộp giấy hình trụ tròn dán kín một đầu; 03 viên xí ngẫu hình vuông mỗi viên có 06 mặt in hình các con vật: Bầu, cua, tôm, cá, gà, nai. Cách thức đánh bạc: Lục Văn Đ để 03 hột xí ngẫu vào đĩa kim loại rồi đẩy hộp giấy hình trụ tròn dán kín một đầu vào đĩa rồi cầm đĩa lên sóc nhiều cái rồi đặt đĩa xuống đất, những người tham gia đặt tiền vào các con vật trên tấm bạc theo ý muốn của mình. Sau khi những người tham gia đặt tiền xong thì Đ mở hộp giấy hình trụ tròn dưới đĩa có 03 hột xí ngẫu. Dựa vào các hình các con vật trên 03 mặt

ngửa của 03 hột xí ngẫu để tính thắng, thua, người nào đặt tiền vào các con vật trên tấm bạc trùng với 03 mặt ngửa của 03 hột xí ngẫu trong đĩa kim loại thì thắng, ngược lại thì thua, ai thắng thì Đ chung bằng với số tiền đặt trên tấm bạc còn ai thua thì Đ sẽ được số tiền người đó đặt trên tấm bạc. Mỗi ván các đối tượng đặt tổng số tiền giao động từ 1.000.000 đồng đến 1.300.000 đồng. Khi lực lượng công an đến kiểm tra bắt quả tang thì các đối tượng đã chơi khoảng hơn 20 ván.

Khi lực lượng công an vào bắt quả tang thì tại ván cuối số tiền đặt trên tấm bạc là 1.300.000 đồng. Số tiền của Lục Văn Đ để tại tấm bạc là 9.500.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ tại nơi đánh bạc là 10.800.000 đồng (theo lời khai của Đ khi đi đánh bạc mang theo 6.000.000 đồng để cầm cái, số tiền còn lại là số tiền Đ thắng trong các ván). Quá trình chơi đánh bạc, Lục Văn Đ có thu của những người tham gia đánh bạc 600.000 đồng đưa cho Phan Ngọc T2 để mua nước, thức ăn, thuốc hút cho những người tham gia đánh bạc.

Kết quả điều tra xác định hành vi tham gia đánh bạc của từng đối tượng như sau:

- Lục Văn Đ là người cầm cái cho cho tất cả các đối tượng tham gia ngay từ đầu đến lúc bắt quả tang. Khi đi Đ mang theo 6.000.000 đồng. Đến lúc bị bắt Đ đã thắng 3.500.000 đồng. Thu giữ tại vị trí Đ ngồi số tiền 9.500.000 đồng.

- Nguyễn Thanh P1 khi đến tham gia đánh bạc mang theo 1.300.000 đồng. Đến lúc bị bắt thua 1.000.000 đồng còn lại 300.000 đồng bị thu giữ trong người.

- Trần Việt P khi đến tham gia đánh bạc mang theo 500.000 đồng, đến lúc bị phát hiện bỏ chạy thua 400.000 đồng.

- Phan Ngọc T2 được Đ đưa 600.000 đồng thu từ các người đánh bạc để đi mua nước, thuốc, thức ăn và đã sử dụng số tiền này tham gia chơi đánh bạc khi công an phát hiện bỏ chạy đã thua 400.000 đồng.

- Trần T3 khi đến tham gia đánh bạc mang theo 500.000 đồng đến khi bị phát hiện bỏ chạy đã thua 100.000 đồng.

Nguyễn Thanh P1, Trần Việt P, Phan Ngọc T2, Trần T3 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc.

Với những tình tiết nêu trên tại Cáo trạng số 23/CT-VKS-HS ngày 28/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố bị cáo Lục Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lục Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện VKSND huyện Đức Linh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Tuyên bố bị cáo Lục Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”*

- *Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lục Văn Đ mức án tù 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 1 năm đến 1 năm 6 tháng.

- *Về vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bầu cua gồm: 01 tấm bạc bằng ny lon có các hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai có diện tích (80x100) cm; 03 vật hình hộp có 06 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 đĩa bằng kim loại đường kính 25cm; 01 thùng giấy đường kính 18cm là công cụ bị cáo sử dụng để đánh bạc.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 10.800.000 đồng (Mười triệu tám trăm nghìn đồng) thu giữ trên chiếu bạc và 300.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Thanh P1 là tiền đánh bạc.

+ 04 xe mô tô biển kiểm soát 86B8 – 690.43; 86B8 – 212.46; 86B8 – 527.84 và 86B7 – 037.94 thu giữ tại nơi đánh bạc, không liên quan đến hành vi đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát 86B1 – 043.16 thu giữ tại nơi đánh bạc, chưa xác định được chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ theo quy định.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Ngọc H, Nguyễn Thanh P1, Trần T3, Trần Việt P vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, Phan Ngọc T2 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, đã có lời khai làm rõ trong hồ sơ vụ án, không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc; biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản xác định hiện trường; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 25/9/2022, tại nhà Phan Ngọc H ở thôn F, xã N, Công an xã N, huyện Đức Linh bắt quả tang Lục Văn Đ cầm cái đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức sóc bầu cua cho nhiều đối tượng gồm: Nguyễn Thanh P1, Trần Việt P, Phan Ngọc T2, Trần T3 và một số đối tượng khác không xác định nhân thân lai lịch. Thu giữ tại nơi đánh bạc số tiền 10.800.000 đồng (Mười triệu tám trăm nghìn đồng)

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rằng đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội và Nhà nước chủ trương xóa bỏ vì nó xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng, làm ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của gia đình và xã hội, đồng thời còn là mầm mống dẫn đến các tệ nạn xã hội khác nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đang nuôi con nhỏ, thuộc hộ cận nghèo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[2.4] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương để giám sát, giáo dục bị cáo là phù hợp.

[2.5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, đang nuôi con nhỏ nên không xem xét phạt tiền.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 01 bộ bầu cua gồm: 01 tấm bạc bằng ny lon có các hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai có diện tích (80x100) cm; 03 vật hình hộp có 06 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 đĩa bằng kim loại đường kính 25cm; 01 thùng giấy đường kính 18cm là công cụ bị cáo sử dụng để đánh bạc, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 10.800.000 đồng (Mười triệu tám trăm nghìn đồng) thu giữ trên chiếu bạc và 300.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Thanh P1 là tiền đánh bạc, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 04 xe mô tô biển kiểm soát 86B8 – 690.43; 86B8 – 212.46; 86B8 – 527.84 và 86B7 – 037.94 thu giữ tại nơi đánh bạc, không liên quan đến hành vi đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 86B1 – 043.16 thu giữ tại nơi đánh bạc, chưa xác định được chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ là phù hợp.

[4] Các đối tượng Trần T3, Trần Việt P, Nguyễn Thanh P1 và Phan Ngọc T2 đều có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền. Tuy nhiên hành vi của 04 đối tượng trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đức Linh xử lý hành vi bằng biện pháp khác là phù hợp.

[5] Các đối tượng An, Lai, Toàn, Phong và Tí Công chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Linh tiếp tục xác minh và xử lý về sau.

[6] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nhưng thuộc trường hợp hộ cận nghèo nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Lục Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lục Văn Đ 6 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 1 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án 12/5/2023.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân xã G, huyện T4 để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bầu cua gồm: 01 tấm bạc bằng ny lon có các hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai có diện tích (80x100) cm; 03 vật hình hộp có 06 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 đĩa bằng kim loại đường kính 25cm; 01 thùng giấy đường kính 18cm.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 10.800.000 đồng (Mười triệu tám trăm nghìn đồng) thu giữ trên chiếu bạc và 300.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Thanh P1.

(Các vật chứng trên đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/4/2023 và giấy nộp tiền ngày 13/4/2023)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 12, 14, 15, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lục Văn Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 12/5/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Linh;
- Nhà tạm giữ công an huyện Đức Linh;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- UBND xã G, huyện T4;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VP, HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Nghĩa